

Số: /BC-ĐHĐCĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2021 VÀ
KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022 CỦA BAN KIỂM SOÁT

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP ban hành kèm theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 30/07/2018;

Ban Kiểm soát Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông tình hình hoạt động trong năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022 như sau:

PHẦN I

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021

I. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của ban kiểm soát và từng kiểm soát viên

1. Kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát

Trên cơ sở quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty, trong năm 2021 Ban Kiểm soát đã thực hiện một số công việc chính như sau:

- + Theo dõi, giám sát việc chấp hành các quy định về kinh doanh xăng dầu;
- + Theo dõi, giám sát về tình hình đầu tư, mua sắm và quản lý tài sản cố định, hàng hóa xăng dầu;
- + Theo dõi công tác tài chính và quản lý vốn; đầu tư tài chính ra ngoài doanh nghiệp;
- + Giám sát tình hình chấp hành Điều lệ và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, việc thực hiện các quy định, nghị quyết, quyết định, chỉ thị của các cơ quan quản lý cấp trên;
- + Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;
- + Giám sát việc thực hiện các kiến nghị tại Biên bản của các đoàn kiểm tra, kiểm toán;

+ Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của các báo cáo tài chính quý/năm của Tổng công ty và các nhiệm vụ, công việc kiểm tra, giám sát khác theo kế hoạch;

+ Các công việc kiểm tra, giám sát khác theo quy định.

Công tác giám sát được thực hiện thông qua việc xem xét các văn bản hàng ngày trên hệ thống quản lý văn bản Bio, các báo cáo định kỳ, đột xuất của Tổng công ty và các đơn vị thành viên; thông qua các thông tin do các ban chức năng cung cấp; kết quả kiểm tra, kiểm toán của các cơ quan quản lý nhà nước và của cấp trên.

Trong năm 2021, ngoài thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt, định kỳ hàng quý Ban Kiểm soát báo cáo cổ đông lớn về công tác kiểm tra, giám sát và thẩm định báo cáo tài chính.

Trong năm 2021, Ban Kiểm soát đã tham gia các cuộc họp của Hội đồng Quản trị và các cuộc họp khác của Tổng công ty khi nhận được thông báo mời tham dự.

Tại các báo cáo giám sát, các báo cáo thẩm định, tại công văn nội bộ và tại các cuộc họp của Tổng công ty, Ban Kiểm soát đã có một số ý kiến độc lập về việc xử lý một số vấn đề trong quá trình sản xuất kinh doanh, đầu tư, tài chính, đề cập một số vấn đề còn tồn tại tại Công ty Mẹ - Tổng công ty và tại một số đơn vị thành viên.

Thông qua công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên, liên tục và có tính hệ thống, bằng hình thức trực tiếp và gián tiếp, dù còn hạn chế song về cơ bản Ban Kiểm soát đã nắm bắt được tình hình hoạt động kinh doanh và tài chính của Tổng công ty và các đơn vị thành viên. Với mức độ cẩn trọng, sau khi trao đổi làm rõ, Ban Kiểm soát cũng đã có một số ý kiến tư vấn, cảnh báo hoặc khuyến nghị đối với một số tồn tại trong công tác quản lý và điều hành tại Tổng công ty.

Trong quá trình hoạt động, Ban Kiểm soát luôn trung thành với lợi ích của Tổng công ty và cổ đông; không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Tổng công ty và lợi thế công việc để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

2. Kết quả hoạt động của từng Kiểm soát viên

2.1. Ông Nguyễn Đức Kện - Trưởng ban Kiểm soát

- Đã thực hiện các chức trách, nhiệm vụ về việc kiểm tra, giám sát công tác quản lý, điều hành tại Tổng công ty theo quy định. Thường xuyên tìm hiểu, trao đổi, có ý kiến về các lĩnh vực chuyên môn nghiệp vụ, phát huy khả năng của từng Kiểm soát viên để Ban Kiểm soát hoàn thành tốt nhiệm vụ;

- Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt cho năm 2021; tổ chức lập và hoàn thiện chương trình, kế hoạch hoạt động của Ban năm 2022. Đôn đốc các Kiểm soát viên triển khai thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn để hoàn thành nhiệm vụ theo lĩnh vực được phân công, đảm bảo thực hiện kế hoạch được cổ đông phê duyệt. Trao đổi và tổng hợp các ý kiến, kiến nghị của các Kiểm soát viên, kịp thời tổ chức trao đổi với lãnh đạo Tổng công ty và các bộ phận liên quan về các giải pháp xử lý, khắc phục các tồn tại và các nội dung liên quan khác; Trực tiếp đưa ra các kiến nghị trong một số trường hợp cần thiết. Các báo cáo và kiến nghị đã được gửi tới Tổng công ty và cổ đông;

- Đôn đốc các bộ phận chức năng cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban Kiểm soát; Định kỳ tổ chức lập và ban hành báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát; báo cáo

thẩm định báo cáo tài chính quý/năm và các báo cáo tổng hợp, thẩm định, đánh giá khác theo yêu cầu của cổ đông lớn, trực tiếp tổng hợp và lập báo cáo gửi cổ đông lớn; Trực tiếp đưa ra một số đánh giá, nhận xét và kiến nghị về công tác điều hành kinh doanh xăng dầu, xuất bán dầu thô và đầu tư góp vốn vào doanh nghiệp khác; Tổ chức trao đổi, tham khảo ý kiến của HĐQT và Ban điều hành trước khi gửi cổ đông lớn;

- Đã triệu tập, chủ trì 02 cuộc họp Ban Kiểm soát; Tham gia các cuộc họp của Hội đồng Quản trị và các cuộc họp khác của Tổng công ty;

- Thực hiện các công việc khác theo chức trách của Trưởng ban Kiểm soát.

2.2 Bà Trần Thị Phượng - Kiểm soát viên

- Đã thực hiện kiểm tra, giám sát và lập báo cáo về các lĩnh vực: Công tác quản lý vốn bằng tiền; Công tác quản lý công nợ, bao gồm theo dõi công tác xử lý và thu hồi các khoản công nợ tồn đọng, dây dưa khó đòi; Công tác thuế; Công tác bảo hiểm KDXD; Đánh giá các khoản mục chi phí hoạt động thực hiện năm nay so với năm trước của Công ty mẹ; Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Mẹ và các công ty có vốn góp; Theo dõi tình hình quyết toán cổ phần hóa PVOIL và Petec; Giám sát việc khắc phục các kiến nghị nêu tại các Biên bản thanh kiểm tra của các cơ quan có thẩm quyền; Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập; Xem xét các ý kiến của kiểm toán độc lập;

- Đã yêu cầu các bộ phận cung cấp thông tin, số liệu liên quan đến lĩnh vực được phân công; trao đổi với các lãnh đạo và bộ phận chức năng về các công việc, các ý kiến, kiến nghị liên quan đến lĩnh vực trực tiếp phụ trách theo dõi, giám sát;

- Hàng quý đã lập báo cáo kiểm tra, giám sát, báo cáo thẩm định báo cáo tài chính và đã có kiến nghị về các nội dung công việc gồm: (i) tăng cường công tác quản lý nợ và thu hồi các khoản công nợ tồn đọng tại Công ty Mẹ và đơn vị; (ii) việc quản lý vốn bằng tiền, cân đối/lựa chọn ngân hàng gửi/vay; (iii) công tác quản lý chi phí (QLDN, BH, tài chính); (iv) hiệu quả kinh doanh và bảo toàn vốn của Công ty Mẹ, các doanh nghiệp có vốn góp và thực hiện giám sát tài chính đặc biệt các đơn vị; (v) bổ sung danh sách ngân hàng vay; (vi) hoạt động kinh doanh của 02 đơn vị tại Lào; (vii) việc thỏa thuận hợp tác với các đối tác và một số các vấn đề khác. Các báo cáo của Kiểm soát viên được vào sổ công văn chính thức để bảo lưu và ghi nhận ý kiến, sau đó gửi Trưởng ban để tổng hợp, lập báo cáo chung;

- Đã lập dự thảo các văn bản: Báo cáo đánh giá kết quả hoạt động của BKS; Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập; Báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát năm và kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát; các nội dung công việc khác thuộc lĩnh vực trực tiếp phụ trách.

- Đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của Ban Kiểm soát, 03 cuộc họp của Hội đồng Quản trị và các cuộc họp khác của Tổng công ty khi được mời;

- Thực hiện các công việc khác khi có yêu cầu của cổ đông lớn.

2.3 Ông Phạm Thanh Sơn - Kiểm soát viên

- Đã triển khai thực hiện và lập báo cáo về công tác đầu tư xây dựng cơ bản, đầu tư mua sắm, công tác quản lý hàng hóa - tài sản; hàng hóa xăng dầu dự trữ quốc gia; Định mức kinh tế - kỹ thuật và hao hụt; chi phí vận chuyển xăng dầu; công tác lao động tiền lương và việc thực hiện các nghị quyết, quyết định, quy chế, quy định nội bộ.

- Hàng quý, đã tiến hành thẩm định các báo cáo của Tổng công ty thuộc lĩnh vực phân công gửi Trưởng ban, bao gồm: Báo cáo thẩm định Báo cáo giám sát tài chính quý, bán niên và năm của Tổng công ty, Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính quý/năm của Công ty mẹ và hợp nhất Tổng công ty theo phần việc được theo dõi và đã cho ý kiến cụ thể trong các bản báo cáo.

- Các báo cáo của Kiểm soát viên gửi Trưởng ban được vào sổ công văn chính thức để được bảo lưu và ghi nhận nội dung, sau đó gửi Trưởng ban để tổng hợp, lập báo cáo chung.

- Đã tham gia 02 cuộc họp Ban Kiểm soát và các cuộc họp của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty khi được phân công;

- Đã dự thảo Báo cáo về thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của BKS;

- Đã tham gia đầy đủ cuộc họp Ban Kiểm soát và các cuộc họp của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc khi được phân công.

II. Tổng kết các cuộc họp của Ban Kiểm soát và các kết luận, kiến nghị của Ban Kiểm soát

1. Tổng kết các cuộc họp của Ban Kiểm soát

Trong năm Ban Kiểm soát đã tổ chức 02 cuộc họp, cụ thể như sau:

- **Lần 1:** Ngày 07/9/2021

+ Thành phần: Gồm 03/03 thành viên Ban Kiểm soát;

+ Nội dung: Xem xét và cho ý kiến về bản dự thảo “Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2021 của Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP”. Theo đó các KSV đồng ý điều chỉnh, bổ sung một số nội dung các Ban của TCT góp ý, các vấn đề không thể điều chỉnh đề nghị giữ nguyên như dự thảo. Sau khi xem xét, rà soát, bổ sung, điều chỉnh, 03/03 thành viên BKS đồng ý bảo lưu các ý kiến của các KSV, thống nhất ban hành và trình Tập đoàn Dầu khí Việt Nam các nội dung như tại Báo cáo.

- **Lần 2:** Ngày 15/11/2021

+ Thành phần: Gồm 03/03 thành viên Ban Kiểm soát;

+ Nội dung: Xem xét và cho ý kiến về bản dự thảo “Báo cáo kết quả kiểm tra giám sát năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022 của Ban Kiểm soát” trình Tập đoàn DKVN. Theo đó, 03/03 thành viên nhất trí với nội dung của bản dự thảo.

Ngoài ra, trong quá trình giám sát và lập các báo cáo định kỳ, Trưởng ban cùng mỗi Kiểm soát viên thường xuyên trao đổi để xác định các nội dung quan trọng cần tập trung hoặc cần bổ sung; từng KSV và Trưởng ban đã trao đổi, làm rõ các nội dung KSV đánh giá hoặc kiến nghị.

2. Tổng hợp các kết luận, kiến nghị của Ban Kiểm soát

Trong năm 2021, trên cơ sở các thông tin, số liệu nhận được từ Tổng công ty, Ban Kiểm soát đã xem xét, phân tích, đánh giá và để góp phần nâng cao công tác quản trị, hiệu quả kinh doanh và bảo toàn vốn của Tổng công ty, Ban kiểm soát đã có các ý kiến, kiến nghị gửi tới Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty về các vấn đề như công tác quản lý vốn bằng tiền, công nợ phải thu - phải trả, công tác điều hành kinh doanh xăng dầu, quản lý hao hụt,

xem xét ban hành, bổ sung, chỉnh sửa một số nội dung của quy chế/quy định nội bộ, công tác kê khai, nộp thuế, công tác tái cấu trúc các đơn vị thành viên, hợp tác với các đối tác, tình hình kinh doanh của các đơn vị thành viên, quản lý hao hụt hàng hóa, đầu tư-mua sắm, cung cấp thông tin tài liệu cho BKS và một số lĩnh vực khác.

Ban Kiểm soát nhận thấy một số kiến nghị của Ban Kiểm soát đã được Tổng công ty xử lý và khắc phục. Cụ thể, Công ty mẹ đã thu hồi được toàn bộ khoản nợ phải thu khó đòi Công ty CP Dầu khí Dương Đông Kiên Giang, đã tiếp tục chỉ đạo các đơn vị thành viên tăng cường công tác quản lý nợ phải thu khách hàng và đảm bảo an toàn trong công tác bán hàng, tiếp tục thực hiện gửi tiền tại các tổ chức tín dụng với kỳ hạn 6 và 12 tháng, đã rà soát các ĐVTV và giám sát tài chính đặc biệt 08 đơn vị (tăng 03 đơn vị so với năm 2020), đã tính phạt lãi chậm trả các đơn vị kinh doanh v.v...

III. Tiền lương, thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của ban kiểm soát và từng kiểm soát viên

1. Tiền lương, thù lao của Ban Kiểm soát

Tiền lương, thưởng, thù lao của Ban Kiểm soát được Tổng công ty xây dựng theo các nguyên tắc quy định tại Nghị định 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016, Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016. Năm 2022, Tổng công ty đã ban hành Quy chế tiền lương- thưởng – thù lao đối với Người Quản lý (trong đó có Kiểm soát viên) tại Quyết định số 127/QĐ-DVN ngày 10/2/2020 thay thế cho Quyết định số 180/QĐ-DVN ngày 07/03/2019.

Tình hình tiền lương thực hiện năm 2021 của Ban Kiểm soát như sau:

Đ.V.T: Triệu đồng

TT	Chức danh	Số người Bình Quân		Kế hoạch năm 2021 (ĐHDCĐ đã thông qua)	Thực hiện năm 2021 (BCTC đã kiểm toán)
		Kế hoạch	Thực hiện		
1	Ban Kiểm soát (chuyên trách)	3	3	2.619	3.144
	Tổng cộng	3	3	2.619	3.144

2. Chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban Kiểm soát

Trong năm, Ban Kiểm soát đã sử dụng văn phòng làm việc, các tiện ích, trang thiết bị, công cụ dụng cụ làm việc, chi phí văn phòng phẩm và chi phí theo định mức áp dụng tại các quy định nội bộ của Tổng công ty. Các chi phí được ghi nhận và hạch toán vào chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty theo quy định hiện hành.

IV. Kết quả kinh doanh, giám sát tình hình hoạt động và tài chính của tổng công ty

1. Kết quả kinh doanh của Tổng công ty năm 2021

Trong năm, mặc dù chịu ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19, nhưng với diễn biến giá dầu thuận lợi, Tổng công ty đã nỗ lực triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh và đã đạt những kết quả cụ thể như sau (số liệu sau kiểm toán):

- Xuất khẩu/bán an toàn, hiệu quả toàn bộ khối lượng dầu thô/condensate của Tập đoàn, bao gồm bán cho Nhà máy lọc dầu Dung Quất, tổng sản lượng làm đại lý xuất khẩu/bán dầu thô đạt **8,99 triệu tấn**;

- Giữ ổn định thị phần, hệ thống phân phối, đẩy mạnh hoạt động kinh doanh xăng dầu, tập trung gia tăng tỷ trọng bán vào các kênh tiêu thụ trực tiếp; Sản lượng kinh doanh xăng dầu toàn Tổng công ty đạt **3,13 triệu m³/tấn**, trong đó tiêu thụ nội địa **2,95 triệu m³/tấn** với tỷ trọng bán lẻ đạt **25,1%**;

- Sản xuất xăng dầu, dầu mỡ nhờn đạt **503 nghìn m³/tấn**, trong đó chủ yếu là xăng E5Ron 92 đạt **500 nghìn m³**;

- Doanh thu/thu nhập kỳ hoạt động năm 2021 của Công ty Mẹ đạt **33.391 tỷ đồng**, lợi nhuận trước thuế Công ty Mẹ lãi **697,55 tỷ đồng**. Lợi nhuận sau thuế Công ty Mẹ lãi **569 tỷ đồng**;

- Tổng doanh thu hợp nhất toàn Tổng công ty 2021 đạt **58.298,56 tỷ đồng**, lợi nhuận sau thuế hợp nhất lãi **772,86 tỷ đồng**.

2. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính năm 2021

Trong năm 2021, với nỗ lực cao nhất thực hiện kế hoạch hoạt động được Đại hội đồng cổ đông giao, Ban Kiểm soát đã duy trì hoạt động kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh được thường xuyên, liên tục; xem xét tính đầy đủ và trung thực của báo cáo kinh doanh của Tổng công ty cũng như kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc. Kết quả giám sát hoạt động được BKS báo cáo định kỳ cho cổ đông lớn.

Liên quan đến giám sát hoạt động tài chính, hàng quý Ban Kiểm soát thực hiện theo dõi, kiểm tra và báo cáo cổ đông lớn tại các báo cáo nêu tại Phần I Mục I báo cáo này.

Năm 2021 PVOIL hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông giao tại Nghị quyết số 21/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/4/2021, trong đó chỉ tiêu doanh thu hợp nhất vượt 5% kế hoạch, doanh thu Công ty mẹ vượt 24% kế hoạch và chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế hợp nhất vượt 142% kế hoạch, lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ vượt 137% kế hoạch.

Tình hình các chỉ tiêu tài chính năm 2021 như sau: Hệ số nợ phải trả hợp nhất = 1,4 lần và Công ty Mẹ = 1,2 lần, nhỏ hơn 3 (< 3) theo chỉ số ngành nên nằm trong giới hạn an toàn. Khả năng thanh toán hiện thời hợp nhất = 1,37 lần >1 và Công ty Mẹ = 1,4 lần >1 nên PVOIL đảm bảo được khả năng thanh toán; ROE Công ty mẹ = 5,4%; ROA Công ty mẹ = 2,6%.

V. Kết quả thẩm định các báo cáo của tổng công ty

1. Kết quả thẩm định báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh của Tổng Giám đốc

Ban Kiểm soát đã xem xét, thẩm định các thông tin, số liệu trình bày trên báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng giám đốc Tổng công ty và cho rằng báo cáo của Tổng Giám đốc đã phản ánh hợp lý tình hình kinh doanh của Tổng công ty trong năm 2021. Ban Kiểm soát nhất trí với nội dung bản báo cáo.

2. Kết quả thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị

Ban Kiểm soát đã xem xét, thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị Tổng công ty và cho rằng báo cáo được lập phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, điều lệ Tổng công ty và phản ánh hợp lý tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị. Ban Kiểm soát nhất trí với nội dung bản báo cáo.

3. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2021 và cả năm 2021

Trên cơ sở Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã được kiểm toán cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/12/2021 do Tổng công ty ban hành ngày 16/3/2021, Ban Kiểm soát nhận thấy:

+ **Công tác quản lý vốn bằng tiền:** Tại Công ty Mẹ phát sinh các khoản tiền trên các tài khoản thanh toán, tiền gửi kỳ hạn và vay ngân hàng để tài trợ vốn lưu động và hoạt động đầu tư; trong năm tiền gửi kỳ hạn các tổ chức tín dụng phát sinh tăng là **11.573,06 tỷ đồng**, giảm là **10.333,06 tỷ đồng**, tương ứng tiền lãi đã nhận được là **331,69 tỷ đồng** (chưa gồm các chi nhánh); các khoản tiền trên các tài khoản thanh toán và tiền gửi có kỳ hạn tại thời điểm 31/12/2021 là **9.815,3 tỷ đồng** (tăng **945,9 tỷ đồng**, tương ứng tăng 10,7% so với thời điểm 01/01/2021). Công ty Mẹ và các đơn vị còn khoản tiền gửi tại Oceanbank bị hạn chế giao dịch phát sinh từ trước năm 2017.

+ Công tác quản lý công nợ phải thu:

Tại Công ty Mẹ: bán hàng cho Công ty con theo hình thức tín chấp, đã tính phạt chậm trả đối với các khoản Công ty con nợ vượt hạn mức và thưởng thanh toán trước thời hạn. Dư nợ phải thu khó đòi tại Công ty Mẹ tại ngày 31/12/2021 là **47,82 tỷ đồng**, giảm **41,63 tỷ đồng** so với đầu năm, tất cả đều phát sinh từ trước thời điểm Tổng công ty chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, Công ty Mẹ đã trích lập dự phòng 100% tổng nợ phải thu khó đòi.

Tại các Công ty con, thời điểm cuối năm nợ phải thu khó đòi **giảm 17,43 tỷ đồng và tăng 5,35 tỷ đồng** so với đầu năm. Còn một số tồn tại trong công tác quản lý nợ phải thu. Tổng dư nợ phải thu khó đòi tại các đơn vị thời điểm 31/12/2021 là **799,7 tỷ đồng**, chủ yếu phát sinh tại Petec (chiếm 84,6%) từ trước năm 2017. Các công ty con đã trích lập dự phòng 97,4% nợ phải thu khó đòi.

+ **Công nợ phải trả:** Các khoản phải trả chủ yếu liên quan đến tiền dầu thô thu hộ và tiền mua sản phẩm dầu của BSR và PVNDB, đồng thời trong năm Công ty Mẹ đã thực hiện vay vốn ngắn hạn bằng VNĐ và USD để tài trợ nguồn vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và hoạt động đầu tư, tổng giá trị vay ngắn hạn trong năm 2021 phát sinh tăng là **17.386,43 tỷ đồng**, giảm là **16.664,54 tỷ đồng**, tương ứng chi phí tài chính ngắn hạn đã ghi nhận là **112,02 tỷ đồng**.

+ **Công tác quản lý hàng hóa:** Trong năm Công ty mẹ nhập kho **5.224,22 nghìn m³** xăng dầu các loại trị giá **64.484,40 tỷ đồng** và xuất kho **5.218,09 nghìn m³** trị giá **63.867,22 tỷ đồng**. Hàng hóa hao hụt thực tế tại công ty mẹ năm 2021 là **2.941 m³**, bằng 55,67% so với định mức và nằm trong định mức quy định. Lượng hàng hóa tồn kho của Công ty mẹ ở

thời điểm cuối năm 2021 là **104.294 m³**, tương đương là **1.386,04 tỷ đồng**. Trong toàn hệ thống, giá trị hàng hóa xăng dầu cuối năm **2.579,36 tỷ đồng**. Công tác kiểm kê hàng hóa và xử lý hàng hóa thừa/thiếu sau kiểm kê của Công ty mẹ được thực hiện theo quy định.

+ **Công tác đầu tư, mua sắm tài sản:** Trong năm 2021 toàn Tổng công ty phát triển mới được 26 cửa hàng xăng dầu, nâng tổng số cửa hàng xăng dầu đang hoạt động trong toàn hệ thống lên 611 cửa hàng xăng dầu. Riêng tại Công ty mẹ phát triển được 10 cửa hàng.

Giá trị đầu tư thực hiện tại Công ty mẹ năm 2021 là **39,30 tỷ đồng**, lũy kế đến 31/12/2021 là **179,33 tỷ đồng**, trong đó đã hoàn thành và đưa vào hoạt động trong năm là **176,20 tỷ đồng**. Giá trị xây dựng cơ bản dở dang tại Công ty mẹ thời điểm 31/12/2021 là **3,13 tỷ đồng**, trong toàn hệ thống là **108,98 tỷ đồng**.

Giá trị tài sản cố định thời điểm 31/12/2021 của Công ty mẹ là **1.228,17 tỷ đồng**, trong đó giá trị quyền sử dụng đất là **362,80 tỷ đồng**; trong toàn hệ thống giá trị còn lại TSCĐ là **3.747,94 tỷ đồng**, trong đó giá trị quyền sử dụng đất là **1.554,76 tỷ đồng**.

+ **Công tác lao động, tiền lương:** Năm 2021, Tổng công ty đã thực hiện công tác lao động, tiền lương và các chế độ chính sách cho người lao động phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành, thỏa ước lao động tập thể và các quy định nội bộ về tiền lương, phụ cấp, thù lao, tiền thưởng đối với người lao động và người quản lý.

Tổng quỹ tiền lương thực hiện năm 2021 là **213,78 tỷ đồng** trong đó của Người lao động là **195,97 tỷ đồng** và của Người quản lý là **17,81 tỷ đồng**, trong phạm vi kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông 2021 thông qua.

+ **Công tác đầu tư tài chính ra ngoài doanh nghiệp:** Năm 2021 Tổng công ty không phát sinh tăng các khoản đầu tư tài chính góp vốn vào doanh nghiệp khác; phát sinh giảm do thoái toàn bộ vốn góp tại Công ty Cổ phần Dầu khí Dương Đông Kiên Giang. Tại thời điểm 31/12/2021 số dư góp vốn đầu tư vào các doanh nghiệp khác của Công ty Mẹ là **4.379,59 tỷ đồng**, chiếm 42,37% vốn điều lệ. Công ty Mẹ đã trích lập dự phòng đầu tư tài chính số tiền **568,16 tỷ đồng**, chiếm 13% vốn đã đầu tư.

+ **Công tác quản lý chi phí:** Tổng chi phí của Công ty mẹ bình quân giảm **84,45 tỷ đồng** tương đương giảm 6,7%, trong đó: chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 7%, chi phí bán hàng tăng 27,3%, chi phí tài chính giảm 57% (trong đó chi phí lãi vay tăng 16%) và chi phí khác tăng 100% so với cùng kỳ năm 2020, chi phí khác tăng chủ yếu do xử lý dừng đầu tư dự án Mở rộng nhà máy chế biến condensate tại Phú Mỹ và dự án kho xăng dầu ngoại quan dự trữ quốc gia tại Phú Quốc. Năm 2021 Công ty Mẹ tiếp tục chi hỗ trợ tiền công cho 03 CBCNV Công ty CP nhiên liệu sinh học Phú Thọ (PVB) và hạch toán vào chi phí quản lý doanh nghiệp, phát sinh chi phí lãi trả chậm PVOIL Phú Mỹ; một số khoản mục chi phí khác cần tiếp tục hoàn thiện các quy định nội bộ để tăng cường quản lý.

+ **Về hiệu quả kinh doanh của các doanh nghiệp có vốn góp của Công ty Mẹ:** Năm 2021 có 25/28 Công ty có vốn góp chi phối có lãi **189,82 tỷ đồng** và 02/28 bị lỗ **31,7 tỷ đồng**. Có 12/28 Công ty có vốn góp chi phối còn lỗ lũy kế; trong năm Tổng công ty đã đưa 08 đơn vị vào diện giám sát tài chính đặc biệt.

+ **Bảo toàn vốn của chủ sở hữu:** năm 2021 kết quả kinh doanh của Công ty Mẹ lãi **569 tỷ đồng**, Vốn chủ sở hữu cao hơn Vốn điều lệ (bằng 1,04 lần), do vậy Vốn chủ sở hữu được bảo toàn.

+ **Về ý kiến ngoại trừ, các vấn đề cần nhấn mạnh của kiểm toán độc lập:** Tại báo cáo tài chính riêng của Công ty Mẹ, kiểm toán độc lập tiếp tục có ý kiến ngoại trừ liên quan đến khoản Công ty Mẹ đầu tư vào Công ty Cổ phần hóa dầu và nhiên liệu sinh học dầu khí với giá trị **285,5 tỷ đồng** và Công ty Mẹ đã trích lập dự phòng **4,2 tỷ đồng**. Đồng thời, kiểm toán độc lập nhấn mạnh việc các số liệu trình bày trong báo cáo tài chính chưa bao gồm các điều chỉnh liên quan đến việc quyết toán cổ phần hóa do Công ty Mẹ chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết toán.

Tại báo cáo tài chính hợp nhất, kiểm toán tiếp tục có ý kiến ngoại trừ và nhấn mạnh liên quan đến việc: xử lý tài chính khi quyết toán cổ phần hóa Petec; giá trị các lô đất tại PVOIL Sài Gòn chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, chưa chuyển quyền sử dụng đất hoặc chưa được gia hạn thời gian sử dụng đất; giá trị đầu tư tại PVB.

Các ý kiến ngoại trừ của kiểm toán độc lập đã được Tổng công ty báo cáo giải trình bằng văn bản đăng trên website Tổng công ty.

Trên cơ sở nhận xét một số lĩnh vực như trên, Ban Kiểm soát cho rằng:

- Báo cáo tài chính năm kết thúc tại ngày 31/12/2021 đã phản ánh hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh của Tổng công ty. Việc lập và trình bày báo cáo tài chính phù hợp với các quy định của Chuẩn mực và Chế độ kế toán doanh nghiệp.

- Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/12/2021 đã được Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam kiểm toán theo quy định tại Điều lệ Tổng công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

- Tổng công ty đã lập và nộp báo cáo tài chính theo quy định của Nhà nước; thực hiện báo cáo và công bố thông tin định kỳ cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán theo thời hạn quy định.

Ban Kiểm soát nhất trí với Báo cáo tài chính riêng, báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán cho năm kết thúc tại ngày 31/12/2021 của Tổng công ty và các ý kiến ngoại trừ, các vấn đề cần nhấn mạnh của kiểm toán độc lập.

Đối với báo cáo tài chính riêng của Công ty Mẹ và hợp nhất Tổng công ty cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2021 đến ngày 30/6/2021 đã được Kiểm toán Deloitte Việt Nam soát xét, Ban Kiểm soát đã thẩm định và nhất trí với các nội dung trình bày trên báo cáo này. Việc lập và trình bày báo cáo tài chính phù hợp với các quy định của Chuẩn mực và Chế độ kế toán doanh nghiệp.

VI. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty mẹ PVOIL, Công ty con với Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, Người điều hành khác của công ty mẹ PVOIL và những người có liên quan; giao dịch giữa công ty mẹ PVOIL với công ty trong đó Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, Người điều hành khác của công ty mẹ PVOIL là Thành viên sáng lập hoặc là Người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch

1. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty Mẹ PVOIL, Công ty con với TV HĐQT, Tổng giám đốc, Người điều hành khác của Công ty Mẹ PVOIL và những người có liên quan

Theo báo cáo của Tổng công ty tại văn bản số 824/DVN-KH ngày 27/01/2022 về tình hình quản trị công ty, trong năm 2021 không phát sinh giao dịch giữa Công ty Mẹ PVOIL, công ty con, công ty do PVOIL nắm quyền kiểm soát với các cá nhân là Thành viên Hội Đồng Quản trị, Tổng giám đốc, Người điều hành khác của Công ty Mẹ PVOIL và những người có liên quan. Ngoài ra, Ban Kiểm soát không nhận được thông tin liên quan nào thêm.

2. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty Mẹ PVOIL với Công ty trong đó Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc, Người điều hành khác của Công ty Mẹ PVOIL là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch

Cũng theo văn bản số 824/DVN-KH nêu trên và các thông tin Ban Kiểm soát nhận được, trong năm 2021 Công ty Mẹ đã thực hiện các giao dịch liên quan sau:

+ *Giao dịch mua bán xăng dầu*: Hiện nay theo mô hình hoạt động của Tổng công ty, Công ty Mẹ có trách nhiệm đảm bảo và cung cấp nguồn xăng dầu cho các Công ty con để phân phối trong địa bàn được phân công, do đó giữa Tổng công ty và các Công ty con có phát sinh hợp đồng mua bán xăng dầu. Ngày 11/01/2021 HĐQT Tổng công ty ban hành Quyết định số 12/QĐ-DVN về việc phân cấp quyết định các hợp đồng thuộc thẩm quyền của HĐQT cho Tổng Giám đốc.

+ HĐQT PVOIL có Quyết định số 726/QĐ-DVN ngày 31/12/2020 phê duyệt kết quả lựa chọn PVTRANS là đơn vị vận chuyển xăng dầu trong năm 2021 – là Công ty có liên quan với người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

+ Hợp đồng mua bán xăng dầu với PVOIL Lào: Người quản lý PVOIL đồng thời là Chủ tịch PVOIL Lào.

+ Giao dịch thuê kho của Petromekong: Người quản lý PVOIL đồng thời là Chủ tịch HĐQT Petromekong.

+ Ngày 18/3/2022 Tổng công ty có Nghị quyết liên tịch số 18/NQLT-DVN về việc tăng cường giám sát, kiểm soát lợi ích trong hoạt động của Tổng công ty.

+ *Giao dịch giữa Công ty Mẹ PVOIL và Ngân hàng HDBank mà Thành viên HĐQT kiêm nhiệm PVOIL đồng thời là PTGD HDBank*: thực hiện ký kết 09 hợp đồng tiền gửi kỳ hạn 6 tháng và 12 tháng, tổng giá trị gửi kỳ hạn trong năm 2021 là 1.400 tỷ đồng; các khoản tiền gửi tại tài khoản thanh toán, cung cấp dịch vụ thanh toán bằng VNĐ và USD. HĐQT PVOIL đã ban hành Nghị quyết thông qua kế hoạch và hạn mức tiền gửi trong năm.

VII. Kết quả giám sát đối với hoạt động của Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và Người điều hành khác của Tổng công ty

Trong năm 2021 công tác quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty được thực hiện theo quy định Luật Doanh nghiệp, Điều lệ hoạt động Tổng công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và

các quy định của pháp luật. Trong năm, công tác quản lý, điều hành của Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc như sau:

1. Hoạt động của Hội đồng Quản trị

- HĐQT đã triển khai thực hiện các nội dung được Đại hội đồng cổ đông thông qua, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty được thường xuyên, liên tục; đã tiến hành 12 cuộc họp, ban hành 107 nghị quyết để quản lý/chỉ đạo các hoạt động của Tổng công ty trên tất cả các lĩnh vực: Tổ chức - Nhân sự - Tiền lương (33 nghị quyết); Sản xuất kinh doanh (17 nghị quyết), Đầu tư vốn - Thoái vốn – Tái cấu trúc (14 nghị quyết); Tài chính (06 nghị quyết); Đầu tư – Chuyển nhượng tài sản (17 nghị quyết), Chỉ đạo các cuộc họp HĐQT/HĐQT/ĐHĐCĐ thường niên/bất thường (20 nghị quyết).

- HĐQT đã triển khai thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty; kịp thời chỉ đạo và theo dõi, giám sát Ban Điều hành thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng Quản trị.

- HĐQT làm việc với tinh thần trách nhiệm, tổ chức các cuộc họp và lấy ý kiến bằng văn bản để ra các quyết định. HĐQT thường xuyên tổ chức các cuộc họp làm rõ các kiến nghị của Ban Điều hành để ra các nghị quyết, quyết định phù hợp. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT được ban hành căn cứ trên phiếu lấy ý kiến chấp thuận của đại đa số các thành viên, tuân thủ quy định của Điều lệ Tổng công ty và Luật Doanh nghiệp.

- HĐQT thường xuyên hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện chức trách, nhiệm vụ.

2. Hoạt động của Tổng Giám đốc và Ban điều hành

- Tổng Giám đốc thường xuyên có các chỉ đạo các Ban chức năng/đơn vị trực thuộc và các đơn vị thành viên triển khai thực hiện các nội dung theo các quy định quản lý nội bộ, Điều lệ Tổng công ty, Nghị quyết/Quyết định của HĐQT, của Đại hội đồng cổ đông và các quy định pháp luật liên quan.

- Tổng giám đốc đã tích cực tìm các giải pháp tháo gỡ các khó khăn vướng mắc trong sản xuất kinh doanh và đầu tư của Tổng công ty và tại mỗi đơn vị. Đã tận dụng được diễn biến thuận lợi của thị trường xăng dầu với giá có xu hướng tăng là chủ đạo trong năm 2021 để đem lại lợi nhuận cho Tổng công ty trong lĩnh vực kinh doanh cốt lõi, mặc dù dịch Covid 19 diễn biến phức tạp ảnh hưởng lớn tới nhu cầu tiêu thụ xăng dầu cũng như việc tổ chức điều hành kinh doanh của toàn hệ thống. Tổng giám đốc chú trọng đẩy mạnh công tác tìm kiếm các cơ hội để hợp tác kinh doanh; hợp tác chế biến xăng nền RON91 từ condensate với PVGas theo hợp đồng hợp tác kinh doanh (BCC) đã đem lại hiệu quả bước đầu; đã tập trung đẩy mạnh công tác đầu tư cửa hàng xăng dầu để phát triển mở rộng hệ thống bán lẻ, đã đầu tư bổ sung các kho đáp ứng yêu cầu kinh doanh. Đặc biệt, kho PVOIL Nghi Sơn đã được đấu nối đường ống với NMLHD Nghi Sơn và đi vào hoạt động từ tháng 07/2022 đã giúp đảm bảo nguồn hàng cho tỉnh Thanh Hóa và các khu vực lân cận.

- Tổng giám đốc đã tích cực chỉ đạo rà soát và báo cáo HĐQT xử lý đối với các dự án đầu tư tồn đọng (tại Phú Quốc, dự án Condensate Campuchia, tại PVOIL Cái Lân, PVOIL Phú Mỹ, PVOIL Phú Thọ, các dự án nhiên liệu sinh học...), trong năm 2021 đã được cấp có thẩm quyền chấp thuận dừng dự án đầu tư mở rộng nhà máy chế biến Condensate tại Cái

Mép của PVOIL Phú Mỹ, dừng dự án đầu tư Kho xăng dầu ngoại quan, dự trữ quốc gia tại Phú Quốc; tích cực triển khai thực hiện đề án tái cơ cấu, sắp xếp tổ chức các đơn vị thành viên giai đoạn 2020-2025 được cấp có thẩm quyền chấp thuận; đến nay đã hoàn thành việc sáp nhập PVOIL Huế vào PVOIL Miền Trung, PVOIL Hà Giang vào PVOIL Hà Nội; tích cực triển khai công tác thoái vốn đầu tư tại các doanh nghiệp theo đề án tái cơ cấu và trong năm 2021 đã thực hiện thoái xong toàn bộ vốn tại Công ty CPDK Dương Đông Kiên Giang.

- Tổng giám đốc đã có các văn bản giải trình, thực hiện các kiến nghị tại các Biên bản của Kiểm toán nhà nước thực hiện kiểm tra trong năm 2021.

- Tổng giám đốc thường xuyên hỗ trợ, tạo điều kiện để Ban Kiểm soát thực hiện chức trách, nhiệm vụ.

VIII. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa ban kiểm soát với hội đồng quản trị, tổng giám đốc và các cổ đông

Ban Kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện các chức năng nhiệm vụ được giao. Thường xuyên trao đổi với các bộ phận liên quan để tìm hiểu, làm rõ các nội dung cần thiết trước khi có ý kiến cảnh báo, khuyến nghị chính thức. Các báo cáo giám sát, báo cáo thẩm định báo cáo tài chính định kỳ và các báo cáo khác của Ban Kiểm soát đều đã được tham khảo ý kiến Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc trước khi trình chính thức. Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ.

Ngoài việc mời Ban Kiểm soát tham dự các cuộc họp chính thức, các thành viên HĐQT và Ban Tổng Giám đốc còn thường xuyên trao đổi về các khó khăn, vướng mắc để tìm các giải pháp xử lý khẩn trọng, hợp lý, hợp pháp cho Tổng công ty. Ban Kiểm toán nội bộ và Thư ký Hội đồng Quản trị đã hợp tác chặt chẽ với Ban Kiểm soát trong việc cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến việc ra quyết định và kiểm toán nội bộ.

Tổng Giám đốc thường xuyên mời Ban Kiểm soát tham dự các cuộc họp giao ban hàng tháng, các cuộc họp xử lý các công việc quan trọng của Tổng công ty; thường xuyên trao đổi về các khó khăn, vướng mắc và có các giải pháp xử lý một cách khẩn trọng, hợp lý, hợp pháp cho Tổng công ty. Tổng Giám đốc đã có chỉ đạo các ban chức năng phối hợp, cung cấp thông tin, tài liệu cho Ban Kiểm soát, về cơ bản các ban chức năng đã phối hợp tốt trong việc cung cấp và làm rõ các thông tin liên quan. Các thông tin tổng hợp về điều hành hoạt động kinh doanh, đầu tư và tài chính đang dần dần được cung cấp.

Ban Kiểm soát thường xuyên, nghiêm chỉnh thực hiện kế hoạch hoạt động khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt; chấp hành các quy định, các yêu cầu định kỳ hoặc đột xuất của cổ đông lớn; luôn sẵn sàng thực hiện công tác kiểm tra và báo cáo giải trình về những vấn đề khi được cổ đông hoặc nhóm cổ đông yêu cầu theo quy định tại khoản 2 Điều 114 của Luật Doanh nghiệp. Tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, toàn bộ các thành viên Ban Kiểm soát đều tham dự, có báo cáo đầy đủ các nội dung theo quy định và luôn có các nhận xét, đánh giá và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông nhằm không ngừng hoàn thiện công tác quản trị và kiểm tra, giám sát tại Tổng công ty.

IX. KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở kết quả kiểm tra, giám sát năm 2022 và dự báo về giá dầu, đại dịch Covid và tình hình địa chính trị trên thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường, hoạt động sản xuất kinh doanh xăng dầu vẫn chịu nhiều khó khăn, thách thức. Ban Kiểm soát có một số kiến nghị như sau:

1. Tiếp tục rà soát và đánh giá khách hàng/tình hình tài chính của khách hàng, có thể tham khảo giá trị tài sản thực, bên cạnh các chỉ tiêu về khả năng thanh toán và vốn chủ sở hữu để áp dụng chính sách cho nợ hợp lý đối với từng trường hợp cụ thể.

Tiếp tục thực hiện các giải pháp an toàn đối với các khoản Công ty Mẹ và các Công ty con cho khách hàng nợ tín chấp; tiếp tục duy trì đơn đốc thu hồi nợ, đảm bảo không để xảy ra thất thoát tiền hàng và không làm phát sinh nợ phải thu khó đòi mới; tiếp tục thực hiện các giải pháp để xử lý, thu hồi toàn bộ, dứt điểm các khoản nợ tồn đọng dây dưa kéo dài, khó thu hồi phát sinh trước đây;

2. Tiếp tục chỉ đạo xử lý các tồn tại/kiến nghị tại các Báo cáo/Kết luận kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước, các đoàn thanh kiểm tra và của Ban kiểm soát tại các kỳ trước.

PHẦN II

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022 CỦA BAN KIỂM SOÁT

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty, Ban Kiểm soát xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2022 như sau:

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022; Điều lệ Tổng công ty, Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp lý khác;
- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện và tuân thủ các quy chế, nghị quyết, quyết định, chỉ thị của cổ đông lớn đối với người đại diện tại Tổng công ty.
- Kiểm tra/giám sát, đánh giá tình hình tài chính, cân đối vốn và quản lý dòng tiền; hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ; tình hình quản lý và sử dụng vốn; bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu; tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng quý; kiểm tra/giám sát tình hình triển khai, tiến độ thực hiện và hiệu quả các dự án đầu tư.
- Phối hợp với các cơ quan chức năng của Nhà nước, các đoàn kiểm tra, kiểm toán nội bộ của Tập đoàn, của Tổng công ty trong việc kiểm tra, giám sát công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh tại Tổng công ty.
- Phối hợp với Người đại diện phần vốn của cổ đông trong việc quản lý phần vốn tại Tổng công ty và phần vốn Tổng công ty đầu tư vào doanh nghiệp khác.
- Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông; giám sát doanh nghiệp về công tác công bố thông tin về người có liên quan và giao dịch với người có liên quan.
- Thực hiện lập báo cáo hoạt động năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023 của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thông qua và tổ chức thực hiện; trình Đại hội đồng cổ đông thường niên và cổ đông lớn các báo cáo: Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2022, thẩm định báo cáo về hoạt động sản xuất kinh doanh hàng năm và báo cáo đánh giá công tác quản lý năm 2022 của Hội đồng quản trị.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
- Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và tài liệu khác của công ty, công việc quản lý, điều hành hoạt động của Tổng công ty khi xét thấy cần thiết.
- Kiểm tra/giám sát việc thực hiện tái cấu trúc và đổi mới doanh nghiệp theo quyết định/chỉ thị/nghị quyết được phê duyệt.
- Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của PVOIL; kiến nghị, đề xuất nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ.
- Thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính quý; bán niên.
- Thẩm định quỹ tiền lương thực hiện năm 2021 của Người lao động và Người quản lý Tổng công ty.

- Kiểm tra/giám sát tình hình thực hiện và xử lý các khuyến nghị của các đoàn kiểm tra của các cơ quan chức năng nhà nước có thẩm quyền tại Tổng công ty.
- Lập báo cáo giám sát hàng quý theo quy định của cổ đông lớn và các báo cáo khác theo yêu cầu.
- Lập Kế hoạch hoạt động năm 2023 trình cổ đông lớn thông qua.
- Giám sát hoạt động kiểm kê tài sản cuối năm tại đơn vị.
- Giám sát việc xây dựng, giao kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của PVOIL.
- Phối hợp với Tổng công ty và người đại diện phần vốn, người đại diện kiểm soát của PVOIL tại các doanh nghiệp có vốn góp thực hiện kiểm tra/giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và việc bảo toàn vốn tại các Đơn vị trực thuộc và Công ty con có vốn góp chi phối bằng hình thức gián tiếp. Trong trường hợp cần thiết, Ban Kiểm soát sẽ tổ chức hoặc phối hợp với Tổng công ty tiến hành kiểm tra trực tiếp tại đơn vị.
- Tham dự các cuộc họp chuyên đề, định kỳ, đột xuất của Tổng công ty để nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, kịp thời có các ý kiến, kiến nghị tới Tổng công ty.
- Thực hiện các công việc khác theo yêu cầu của ĐHCĐ, của nhóm cổ đông và các quy định hiện hành, đề xuất ĐHCĐ lựa chọn công ty kiểm toán độc lập,

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP. Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Đức Kện